

Ngày 30/09/2025	16,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-3.0%	-12.8%

	Q3/25	
ROE	-11.1%	+/- YoY ▼ 16.3%

	Q3/25		
DT thuần	56.4	QoQ	YoY
		▼ 34.1	▼ 37.4
		▼ 37.7%	▼ 39.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	203	YoY
		▼ 44.0
		▼ 17.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	20.8	QoQ	YoY
		▼ 17.8	▼ 20.5
		▼ 46.1%	▼ 49.6%
	tỷ VNĐ		

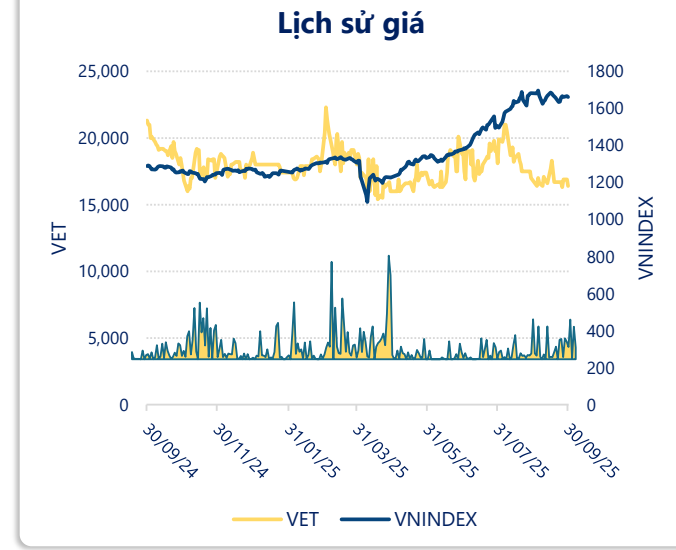
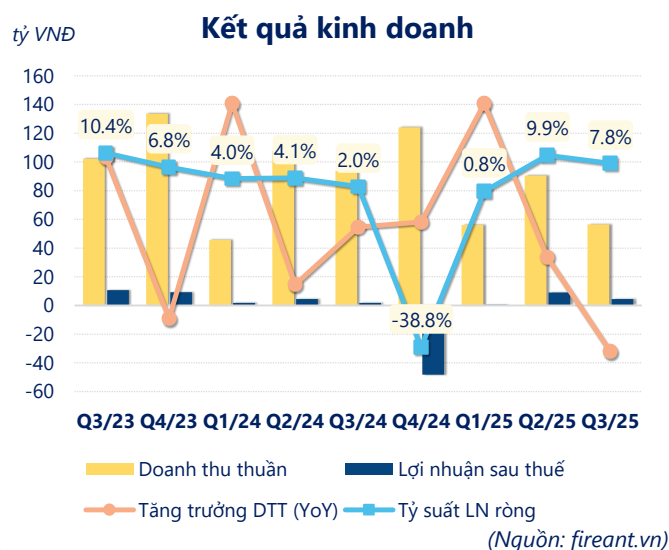
	9T 2025	
LN gộp	84.1	YoY
		▼ 27.9
		▼ 24.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-0.79	QoQ	YoY
		▼ 7.86	▲ 0.35
		▼ 111%	▲ 30.9%
	tỷ VNĐ		

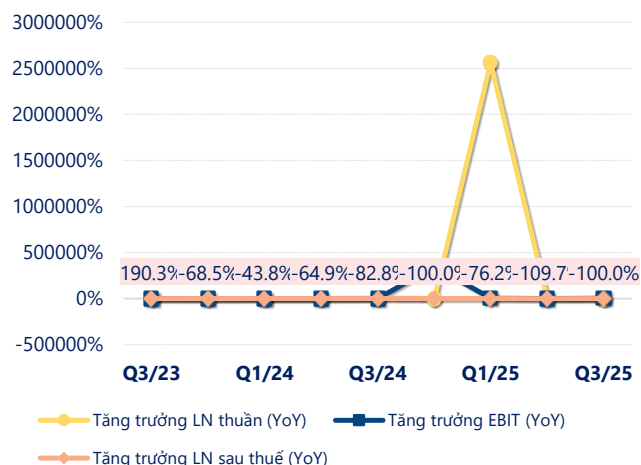
	9T 2025	
LN thuần	2.77	YoY
		▼ 4.11
		▼ 59.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	4.39	QoQ	YoY
		▼ 4.53	▲ 2.55
		▼ 50.8%	▲ 139%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	13.7	YoY
		▲ 5.64
		▲ 70.5%
	tỷ VNĐ	

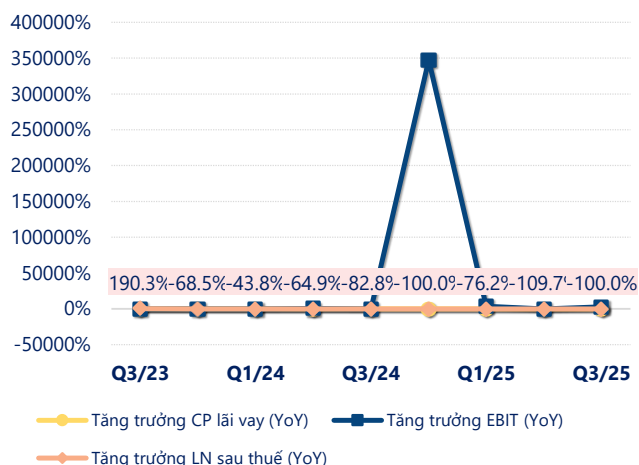


Tăng trưởng lợi nhuận



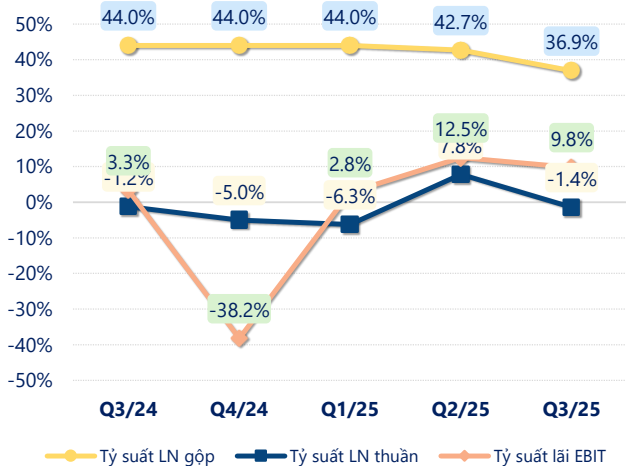
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



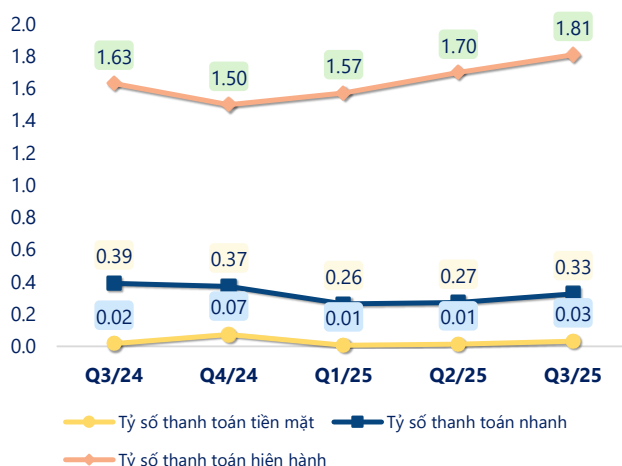
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



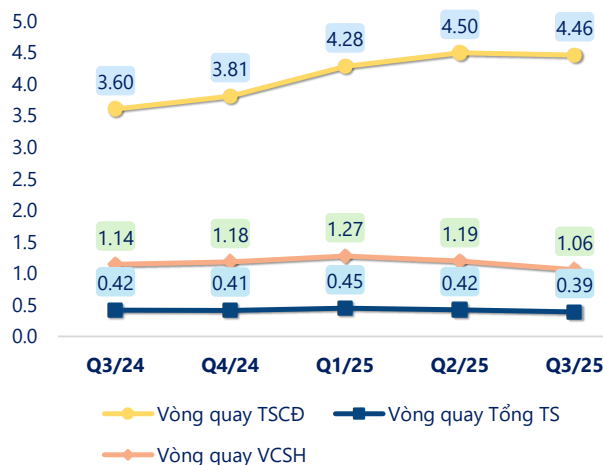
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



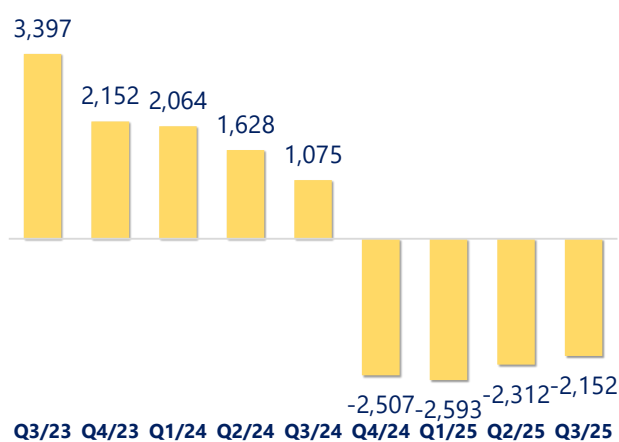
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	56.4	93.8	-39.9%	203	247	-17.9%
Giá vốn hàng bán	35.6	52.5	-32.2%	119	136	-12.3%
Lợi nhuận gộp	20.8	41.3	-49.6%	84.1	112	-24.6%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.08	-92.5%
Chi phí TC	1.94	1.46	32.9%	9.52	6.07	56.8%
Chi phí lãi vay	1.15	0.83	38.0%	4.69	2.45	91.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.54	23.6	-80.8%	28.2	54.5	-48.3%
Chi phí QLDN	15.1	17.3	-12.5%	43.6	44.1	-1.1%
LN thuần từ HĐKD	-0.79	-1.14	30.9%	2.77	6.88	-59.7%
Lợi nhuận khác	5.18	3.43	51.0%	11.0	3.20	243%
LN trước thuế	4.39	2.29	91.7%	13.7	10.1	36.4%
Lợi nhuận sau thuế	4.39	1.84	139%	13.7	8.06	70.5%
LNST của CĐ cty mẹ	4.39	1.84	139%	13.7	8.06	70.5%

(Nguồn: fireant.vn)

